

**NGHỊ QUYẾT**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ II**

- Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 91/GP-NHNN ngày 28/03/2008 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp cho Ngân hàng TMCP Liên Việt (được đổi tên thành Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt theo Quyết định số 1633/QĐ-NHNN ngày 22/07/2011);
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (LPB) đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác nhận đăng ký theo Công văn số 335/NHNN-TTGSNH ngày 19/01/2017;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt ngày 25/03/2017;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng số 73/GCN-UBCK ngày 31/10/2017 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp;
- Căn cứ Nghị quyết số 789/2017/NQ - HĐQT ngày 02/11/2017 về việc thời gian thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2017 của LPB;
- Căn cứ Nghị quyết số 795/2017/NQ - HĐQT ngày 06/11/2017 về việc thay đổi ngày đăng ký cuối cùng để trả cổ tức và thực hiện quyền mua cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2017 của LPB;
- Căn cứ Tờ trình số 01/2018/TT-TGD được lập ngày 03/01/2018 về báo cáo tình hình triển khai chào bán, phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối và các công việc liên quan khác.
- Căn cứ Biên bản tổng hợp ý kiến Thành viên Hội đồng Quản trị số 01B/2018/THYK-HĐQT ngày 03/01/2018 về việc thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết.

**QUYẾT NGHỊ**

Điều 1. Thông qua sơ bộ kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng theo thông báo phát hành ngày 06/11/2017 của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt như sau:

| STT | Nội dung                 | Thông tin chào bán  |                      | Số lượng cổ phiếu đã phân phối |        | Cổ phiếu chưa phân phối hết (Đã bao gồm cổ phiếu lẻ) |                        |
|-----|--------------------------|---------------------|----------------------|--------------------------------|--------|--|------------------------|
|     |                          | Giá chào bán (đ/cp) | Số cổ phiếu chào bán | Số lượng cổ phiếu              | Tỷ lệ  | Số cổ phiếu còn lại                                  | Tỷ lệ cổ phiếu còn lại |
|     | 1                        | 2                   | 3                    | 4                              | 5=4/3  | 6=3-4  | 7=6/3                  |
| 1   | Trả cổ tức bằng cổ phiếu |                     | 38.760.000           | 38.759.428                     | 99,99% | 572(*)   | 0.01%                  |



*[Handwritten signature]*



| STT | Nội dung                       | Thông tin chào bán  |                      | Số lượng cổ phiếu đã phân phối |               | Cổ phiếu chưa phân phối hết (Đã bao gồm cổ phiếu lẻ) |                        |
|-----|--------------------------------|---------------------|----------------------|--------------------------------|---------------|--|------------------------|
|     |                                | Giá chào bán (đ/cp) | Số cổ phiếu chào bán | Số lượng cổ phiếu              | Tỷ lệ         | Số cổ phiếu còn lại                                  | Tỷ lệ cổ phiếu còn lại |
| 2   | Phát hành cho Cán bộ ngân hàng | 10.000              | 32.294.000           | 31.682.273                     | 98,11%        | 611.727  | 1,89%                  |
| 3   | Phát hành cho Cổ đông hiện hữu | 10.000              | 32.946.000           | 31.570.813                     | 95,83%        | 1.375.187  | 4,17%                  |
| 4   | <b>Tổng cộng</b>               |                     | <b>104.000.000</b>   | <b>102.012.514</b>             | <b>98,09%</b> | <b>1.986.914</b>                                     | <b>1,91%</b>           |

(\*): Số lượng 572 cổ phiếu lẻ sẽ không được phân phối theo Nghị quyết HĐQT số 789/2017/NQ-HĐQT ký ngày 02/11/2017.

**Điều 2.** Thông qua việc phân phối lại số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu và cán bộ ngân hàng không thực hiện quyền mua, thực hiện quyền mua không hết và số cổ phiếu lẻ phát sinh, cụ thể như sau:

- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Đối tượng được phân phối lại:

| STT              | Tổ chức/cá nhân | Số CMND/CCCD, ngày cấp, nơi cấp                          | Số lượng cổ Phiếu phân phối |
|------------------|-----------------|--|-----------------------------|
| 1                | Hoàng Thế Anh   | CMND: 013350527 – Ngày cấp: 08/12/2010 - Nơi cấp: Hà Nội | 1.877.901                   |
| 2                | Phạm Đình Tiến  | CMND: 012403318 – Ngày cấp: 01/11/2010 - Nơi cấp: Hà Nội | 83.013                      |
| 3                | Bùi Thúy Hà     | CMND: 011765265 - Ngày cấp: 19/04/2006 - Nơi cấp: Hà Nội | 26.000                      |
| <b>Tổng cộng</b> |                 |  | <b>1.986.914</b>            |

- Hạn chế chuyển nhượng: Số lượng 1.986.914 cổ phiếu phân phối lại nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Tài khoản chỉ định nhận tiền mua cổ phần:
  - Đối với cán bộ Ngân hàng:
    - Đơn vị thụ hưởng: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt;
    - Số tài khoản: 020051980086;
    - Tại ngân hàng: TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Hà Nội;
  - Đối với đối tượng được phân phối khác:
    - Đơn vị thụ hưởng: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt;
    - Số tài khoản: 020051982798;
    - Tại ngân hàng: TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Hà Nội;

038  
 HÀNG  
 AI CỔ P  
 ĐIỆN  
 N VIỆT  
 KIỂM - T

- Điều 3. Ủy quyền cho Ông Phạm Doãn Sơn – Phó chủ tịch HĐQT thường trực kiêm Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt ký các văn bản, giấy tờ có liên quan để hoàn tất các thủ tục đối với các cơ quan quản lý Nhà nước theo đúng quy định của Pháp luật.
- Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các Đơn vị/cá nhân có liên quan của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận 

- Các TV HĐQT;
- Trường BKS;
- Ban TGD;
- Khối QL&PTDN (dễ t/h);
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 



**NGUYỄN ĐỨC HƯỜNG**

